

Số: 359./QĐ-ĐHTCQTKD

Hung Yên, ngày 04 tháng 8... năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về đào tạo chương trình Giáo dục thể chất
đối với sinh viên đại học Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 1320/QĐ-TTg ngày 18/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tài chính-QTKD trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chương trình môn học giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/03/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 463/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 13/9/2021 của trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh về việc Ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 537/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 29/9/2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh Ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định về đào tạo chương trình Giáo dục thể chất đối với sinh viên đại học Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh.

Điều 2. Quy định về đào tạo chương trình Giáo dục thể chất đối với sinh viên đại học của trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh được áp dụng đối với chương trình đào tạo đại học từ khóa tuyển sinh năm 2023.

Điều 3. Trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- BGH, CTHĐT;
- Lưu: VT, QLĐT.



HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Trọng Nghĩa

QUY ĐỊNH

Về đào tạo chương trình Giáo dục thể chất đối với sinh viên đại học Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh

(Kèm theo Quyết định số 359/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 04 tháng 8 năm 2023
của Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định về tổ chức giảng dạy, quản lý, đánh giá các học phần thuộc chương trình Giáo dục thể chất (GDTC).

Đối tượng: Sinh viên đại học của Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh.

Điều 2. Chương trình môn học Giáo dục thể chất

1. Mục tiêu đào tạo

Chương trình môn học Giáo dục thể chất nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

a) Kiến thức:

- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tập luyện và thi đấu thể thao và trang bị những tri thức để sinh viên tự tập luyện, hướng dẫn người khác tập luyện.
- Giáo dục cho sinh viên về đạo đức và nhân cách, rèn luyện tính tập thể, ý thức tổ chức kỷ luật, năng động và sáng tạo trong học tập. Xây dựng cuộc sống lành mạnh, sẵn sàng phục vụ sự nghiệp bảo vệ tổ quốc.

b) Kỹ năng:

- Hình thành kỹ năng, kỹ xảo vận động của một số môn thể thao.
- Hình thành kỹ năng tập luyện và thi đấu thể thao.

c) Thái độ:

- Yêu thích môn học, tự giác tích cực tập luyện.
- Có ý thức tổ chức kỷ luật, tư cách đạo đức tốt, tác phong nhanh nhẹn.
- Đảm bảo các yêu cầu về an toàn trong quá trình tập luyện.

2. Thời gian đào tạo: 3 học kỳ

3. Đối tượng đào tạo: Sinh viên theo học chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường.

4. Khối lượng kiến thức toàn khóa

- Sinh viên tích lũy 3 tín chỉ (Không kể thời gian tham gia các hoạt động TDDT ngoại khóa).

Khối kiến thức	Nội dung	Số tín chỉ
Phần bắt buộc	<i>Sinh viên học 1 học phần</i>	01
Giáo dục thể chất 1	Lý thuyết chung, thể dục và điền kinh	01
Phần tự chọn	<i>Sinh viên chọn 2 học phần</i>	02
Giáo dục thể chất 2	Bóng chuyền	01
Giáo dục thể chất 3	Cầu lông	01
Giáo dục thể chất 4	Bóng rổ	01

5. Khung chương trình đào tạo

TT	Nội dung	Tổng số tiết, tín chỉ	Trong đó		
			Lý Thuyết	Thực hành	Kiểm tra
Phần bắt buộc		1 tín chỉ			
Giáo dục thể chất 1	Lý thuyết chung về TDDT	2	2		
	Thể dục	4		4	
	Điền kinh	24		22	2
Phần tự chọn	<i>(Sinh viên chọn 2 học phần)</i>	2 tín chỉ			
Giáo dục thể chất 2	Bóng chuyền	30	2	26	2
Giáo dục thể chất 3	Cầu lông	30	2	26	2
Giáo dục thể chất 4	Bóng rổ	30	2	26	2

Tùy theo tình hình thực tế, Nhà trường sẽ tổ chức xây dựng, thẩm định và phê duyệt chương trình môn học Giáo dục thể chất áp dụng cho các khóa học cụ thể của Trường.

Điều 3. Đánh giá kết quả học tập học phần

1. Việc đánh giá học phần, tổ chức thi kết thúc học phần đối với các học phần trong môn học Giáo dục thể chất áp dụng theo Quy định về quản lý, tổ chức đánh giá kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh hiện hành.

2. Phương thức đánh giá

a) Thang điểm đánh giá: Điểm chuyên cần, điểm kiểm tra và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

Trong đó: 10% điểm chuyên cần; 20% điểm kiểm tra giữa kỳ; 70% điểm thi kết thúc học phần.

b) Phương thức đánh giá thi kết thúc học phần: Thi thực hành

c) Đối với sinh viên thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy định này thì hình thức kiểm tra, đánh giá thi kết thúc học phần các nội dung học Giáo dục thể chất do Khoa Giáo dục Thể chất trình Ban giám hiệu phê duyệt.

3. Cách xếp loại điểm học phần Giáo dục thể chất

Điểm học phần GDTC được tính từ tổng các điểm thành phần nhân với trọng số tương ứng, được làm tròn tới một chữ số thập phân và xếp loại điểm chữ với các mức điểm được quy đổi theo thang điểm 4 theo quy định của Trường như dưới đây:

Thang điểm 10				Thang điểm 4	
				Điểm số	Điểm chữ
Từ	8,5	đến	10,0	4,0	A
Từ	8,0	đến	8,4	3,7	A-
Từ	7,5	đến	7,9	3,3	B+
Từ	7,0	đến	7,4	3,0	B
Từ	6,5	đến	6,9	2,7	B-
Từ	6,0	đến	6,4	2,3	C+
Từ	5,5	đến	5,9	2,0	C
Từ	5,0	đến	5,4	1,7	C-
Từ	4,5	đến	4,9	1,3	D+
Từ	4,0	đến	4,4	1,0	D
Dưới 4,0				0,0	F

- Điểm học phần xếp loại đạt tính từ điểm D trở lên.

- Sinh viên có điểm học phần Giáo dục thể chất không đạt phải học lại học phần đó.

4. Điểm môn học Giáo dục thể chất quy định như sau

- Kết quả học tập môn học Giáo dục thể chất là điểm trung bình chung của các điểm học phần.

- Điểm trung bình chung môn học Giáo dục thể chất tính theo thang điểm 4, được làm tròn đến 1 chữ số thập phân và tính theo công thức sau:

Trong đó:

$$A = \frac{\sum_{i=1}^n a_i \times n_i}{\sum_{i=1}^n n_i}$$

A là điểm trung bình chung môn học.

a_i là điểm của học phần thứ i

n_i là số tín chỉ của học phần thứ i

n là tổng số học phần.

4. Xếp loại đào tạo GDTC: Căn cứ điểm trung bình chung môn học xếp loại được ghi như sau (thang điểm 4):

STT	Điểm TBC môn học	Hạng công nhận	Ghi chú
1	Từ 3,6 đến 4,0	Xuất sắc	
2	Từ 3,2 đến cận 3,6	Giỏi	
3	Từ 2,5 đến cận 3,2	Khá	
4	Từ 2,0 đến cận 2,5	Trung bình	

Điều 4. Điều kiện xét công nhận hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất.

1. Sinh viên được công nhận hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất phải đạt đủ các điều kiện sau:

- Đã tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định tại Điều 2.

- Điểm trung bình chung môn học đạt từ 2,0 điểm trở lên và tại thời điểm công nhận sinh viên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Công nhận hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất là một trong những điều kiện để xét tốt nghiệp bậc Đại học.

2. Sinh viên chưa đủ điều kiện được công nhận hoàn thành chương trình Giáo dục thể chất phải lựa chọn đăng ký học một số học phần để cải thiện điểm nhằm hoàn thành chương trình môn học theo quy định.

Điều 5. Miễn học Giáo dục thể chất

1. Miễn học các học phần thuộc chương trình Giáo dục thể chất.

* Đối tượng:

- Sinh viên đã được cấp chứng chỉ Giáo dục thể chất bậc đại học tại các cơ sở giáo dục Đại học khác được bảo lưu Chứng chỉ Giáo dục thể chất và miễn học 03 tín chỉ học phần Giáo dục thể chất được quy định tại Khoản 4 Điều 2 của Quy định này.

- Đối với sinh viên học liên thông đại học thực hiện theo Quy định xét miễn học, tích lũy bắt buộc và tích lũy bổ sung các học phần, xếp loại kết quả học tập và xét công nhận tốt nghiệp đối với sinh viên liên thông từ trung cấp, cao đẳng lên đại học, liên thông đại học đối với người đã có bằng đại học hiện hành của Trường.

* Thủ tục: Sinh viên nộp đơn xin miễn học và bản photo công chứng Chứng chỉ Giáo dục thể chất về phòng Quản lý Đào tạo để xem xét trình Ban Giám hiệu giải quyết.

2. Miễn học một số nội dung của môn học có liên quan đến vận động

* Đối tượng:

- Sinh viên bị khuyết tật, dị tật bẩm sinh, bị các bệnh tim mạch không có khả năng vận động với khối lượng và cường độ vận động lớn nằm trong danh sách kết luận của Hội đồng khám sức khỏe sinh viên nhà trường.

- Sinh viên không may bị tai nạn, ốm đau bất thường.

- Các trường hợp khác theo yêu cầu của cơ sở y tế có thẩm quyền.

* Yêu cầu: Những sinh viên thuộc đối tượng trên phải học đủ khối lượng học tập Giáo dục thể chất quy định tại Khoản 4 Điều 2 nhưng sẽ học các nội dung khác phù hợp với sức khỏe và thể chất của sinh viên hoặc học các nội dung không liên quan đến vận động. Việc kiểm tra, đánh giá các nội dung học này do Khoa Giáo dục Thể chất trình Ban giám hiệu phê duyệt.

* Thủ tục: Sinh viên nộp đơn vào đầu kỳ học (*có ý kiến của Phòng Công tác sinh viên, Khoa Giáo dục thể chất*) và Giấy chứng nhận về khuyết tật, dị tật bẩm sinh hoặc hồ sơ bệnh án của bệnh viện từ cấp Huyện và tương đương trở lên hoặc kết luận của Hội đồng khám sức khỏe sinh viên của Trường nộp tại Phòng Quản lý Đào tạo để xem xét trình Ban Giám hiệu giải quyết.

Điều 6. Xử lý kỷ luật đối với sinh viên vi phạm

1. Trong khi dự kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ, thi kết thúc học phần, nếu vi phạm quy định sinh viên sẽ bị kỷ luật theo từng lần vi phạm theo quy chế kỷ luật của nhà trường và của Bộ Giáo dục và đào tạo.

2. Các đơn vị, giảng viên, cán bộ của trường có hành vi, vi phạm các quy định về tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận xếp loại môn học giáo dục thể chất, nếu có đủ chứng cứ, tùy theo mức độ vi phạm, Hội đồng kỷ luật Nhà trường áp dụng các quy định hiện hành để xử lý kỷ luật./